

Số: 691 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 15 tháng 8 năm 2026

HỎA TỐC

TỜ TRÌNH

**Thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn
giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra)**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Đầu tư công năm 2024 (được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025) và quy định pháp luật có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT

1. Đối với vốn ngân sách trung ương:

Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1060/QĐ-TTg ngày 12/6/2026; trong đó, tỉnh Cà Mau được giao vốn trong nước là 628.584 triệu đồng cho 03 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang ⁽¹⁾.

Đồng thời, Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 của các Chương trình mục tiêu quốc gia (đợt 1) được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1160/QĐ-TTg ngày 29/6/2026; trong đó, tỉnh Cà Mau được giao vốn trong nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 là 1.614.420 triệu đồng.

Tại khoản 3 Điều 88 Luật Đầu tư công năm 2024 quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp: “*Quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm của địa phương, bao gồm danh mục và mức vốn bố trí cho từng dự án sử dụng vốn ngân sách địa phương.*”.

Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030: tại điểm a khoản 7 Điều 1 Nghị quyết số 257/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định: “*Quốc hội quyết định phân bổ ngân sách trung ương; Thủ tướng Chính phủ giao dự toán, kế hoạch*

⁽¹⁾ Bao gồm, Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai ngoài - thành phố Bạc Liêu (giai đoạn 1) 314.192 triệu đồng; Cầu Hòa Bình 2 + Tuyến đường nối đến đường Giồng Nhãn - Gò Cát 84.392 triệu đồng; Dự án đầu tư kè bờ sông thành phố Bạc Liêu 230.000 triệu đồng.

cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo tổng vốn Chương trình (chi tiết chi đầu tư và chi thường xuyên). **Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo định mức phân bổ ngân sách nhà nước do Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định.** Việc phân cấp cho Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026. Căn cứ các quy định nêu trên thì Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phân bổ kế hoạch vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 đến từng chủ đầu tư cấp tỉnh và địa phương; địa phương (xã, phường) phân bổ chi tiết nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

2. Đối với ngân sách địa phương:

Tại khoản 7, khoản 8, điểm a khoản 9 Điều 59 Luật Đầu tư công năm 2024 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm c, điểm d khoản 27 Điều 7 Luật số 90/2025/QH15) quy định về trình tự lập, phê duyệt, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước:

“7. Trên cơ sở ý kiến của Quốc hội khóa trước, Chính phủ trình Quốc hội khóa mới tại kỳ họp thứ nhất các nội dung theo quy định tại Điều 52 của Luật này. Quốc hội xem xét, quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn bao gồm các nội dung sau đây:

...

b) Tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước, bao gồm vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương;

...

8. Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch đầu tư công trung hạn cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

9. Việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương thực hiện như sau:

a) Căn cứ nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn mới và nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn của địa phương, bao gồm tổng mức vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn, danh mục, mức vốn bố trí cho từng dự án, tổng mức vốn cho nhiệm vụ quy hoạch, tổng mức vốn cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, đối tượng đầu tư công khác sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh và mức vốn bổ sung có mục tiêu cho ngân sách cấp dưới, gửi báo cáo cho Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ.”.

Theo quy trình nêu trên được hiểu là Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 (*bao gồm vốn ngân sách trung ương, vốn ngân sách địa phương*) sẽ được Quốc hội giao Thủ tướng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao chi tiết đến từng Bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Tuy nhiên, tại điểm a khoản 9 nêu trên thì Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ theo Nghị quyết của Quốc hội (*tại Nghị quyết số 27/2026/QH16 ngày 24/4/2026*) để quyết định Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 của địa phương; đồng thời, Bộ Tài chính đã có Công văn số 9608/BTC-NSNN ngày 07/7/2026 đôn đốc các địa phương phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030.

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, quy định pháp luật có liên quan và ý kiến của Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy việc trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau là phù hợp.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM

1. Mục đích: Đề ra mục tiêu, định hướng, nguyên tắc, thứ tự ưu tiên trong phân bổ Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030, để tổ chức thực hiện và sử dụng có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

2. Quan điểm: Thực hiện đúng quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan, làm cơ sở tổ chức thực hiện và sử dụng có hiệu quả Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Căn cứ quy định của Luật Đầu tư công, quy định pháp luật có liên quan và các văn bản hướng dẫn, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau. Theo đó, Sở Tài chính đã phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và chủ đầu tư xây dựng hoàn thiện dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Ngày 10/8/2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức lấy ý kiến thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh để tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết nêu trên theo quy định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau có 04 Điều.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Mục tiêu, định hướng đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030

a) Mục tiêu:

Nâng cao hiệu quả đầu tư công, tạo sức lan tỏa, dẫn dắt, thu hút tối đa các nguồn vốn ngoài nhà nước cho đầu tư phát triển, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh, bền vững; phát huy vai trò của đầu tư công là một trong các động lực tăng trưởng, góp phần hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển trong Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030.

b) Định hướng:

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành đưa các công trình vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả thực tế, ưu tiên các dự án có tính liên kết vùng, liên tỉnh, liên xã, tác động lan tỏa, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Hỗ trợ vốn cho các xã, phường để thực hiện các nhiệm vụ, dự án phục vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2.2. Nguyên tắc và thứ tự ưu tiên về phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

a) Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách; thực hiện phân cấp trong quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật, tạo quyền chủ động cho địa phương.

c) Việc phân bổ vốn đầu tư công ngân sách địa phương phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh phù hợp kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch vay, trả nợ công 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 và quy hoạch tỉnh Cà Mau.

d) Phù hợp với khả năng cân đối vốn đầu tư công từ ngân sách địa phương trong kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030. Cơ cấu nguồn lực ngân sách cấp tỉnh, cấp xã được phân bổ hợp lý, đảm bảo nguồn vốn đầu tư công giữ vai trò dẫn dắt thu hút đầu tư tư trên địa bàn tỉnh.

đ) Phân bổ vốn đầu tư công tập trung, không dàn trải, giảm số lượng dự án tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 - 2025, ưu tiên bố trí cho các dự án có ý nghĩa quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư; các dự án chỉ được phân bổ vốn khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư dự án theo quy định của Luật Đầu tư công tương ứng với việc dự án đã được đánh giá hiệu quả đầu tư theo quy định của pháp luật.

g) Dành dự phòng 10% kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương theo từng nguồn vốn để xử lý những vấn đề phát sinh trong kỳ kế hoạch trung hạn theo quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước. Khoản vốn dự phòng chưa phân bổ chỉ được sử dụng khi bảo đảm được cân đối nguồn vốn

và bố trí cho các mục tiêu thật sự cần thiết, cấp bách theo quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước. Dành 75% nguồn ngân sách tập trung phân bổ cho cấp xã, 25% nguồn ngân sách tập trung để lại cấp tỉnh.

h) Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả các dự án thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chương trình, nhiệm vụ, dự án quốc phòng, an ninh, tư pháp, giáo dục, đào tạo nhân lực chất lượng cao, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở bờ sông, bờ biển, hạn hán, xâm nhập mặn, nước biển dâng, bảo đảm an ninh năng lượng, an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, chuyển đổi xanh.

k) Đối với nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước sử dụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công. Đối với phần vốn dành cho đầu tư phát triển báo cáo cấp thẩm quyền cho phép ưu tiên bố trí cho các dự án theo điểm h khoản này.

l) Ưu tiên phân bổ vốn cho các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai, góp phần thu hẹp khoảng cách về trình độ phát triển, thu nhập và mức sống của dân cư giữa các xã, phường trong tỉnh.

m) Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

n) Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

- Dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
- Hoàn trả vốn ứng trước;
- Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
- Bố trí vốn đối ứng cho các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài;
- Đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bồi thường, chấm dứt hợp đồng dự án PPP trước hạn được cấp có thẩm quyền quyết định, chi trả phần giảm doanh thu các dự án PPP thuộc trách nhiệm của Nhà nước, thanh toán theo hợp đồng dự án BT bằng tiền;
- Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong giai đoạn 2026 - 2030;
- Nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư;
- Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu có);

- Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng khác theo quy định;

- Bố trí vốn để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh;

- Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu theo quy định của Luật Đầu tư công.

2.3. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030

2.3.1. Vốn ngân sách trung ương:

Hiện nay, Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 các Chương trình mục tiêu quốc gia còn lại, vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực bố trí cho các dự án khởi công mới và các dự án sử dụng vốn nước ngoài chưa được Thủ tướng Chính phủ giao.

Do đó, trước mắt Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2026 - 2030 (đợt 1) là **2.243.004 triệu đồng**, cụ thể:

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030: 1.614.420 triệu đồng.

Căn cứ theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình đang trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại cùng Kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn hỗ trợ ngân sách của 55 xã, giao Hội đồng nhân dân các xã phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình theo quy định tại Nghị quyết số 46/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định.

- Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực: 628.584 triệu đồng cho 03 dự án chuyển tiếp từ giai đoạn 2021 - 2025 sang.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo).

2.3.2. Vốn ngân sách địa phương:

Đến thời điểm này, các dự án ngân sách tỉnh quản lý đủ điều kiện đề xuất giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 là 207 dự án, giảm khoảng 58,6% số lượng dự án ngân sách tỉnh quản lý so với Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 (khoảng 500 dự án), phù hợp theo nguyên tắc phân bổ vốn theo Nghị quyết số 27/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội (*giảm tối thiểu 30% số lượng dự án*).

Căn cứ Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030 được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 09/12/2025, khả năng tăng thu đã được xác định và nhu cầu vốn ODA ngân sách địa phương vay lại (Bội chi ngân sách địa phương) của các dự án đủ điều kiện, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn

ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 là **47.997.021 triệu đồng** (trong đó, phân bổ 90% để thực hiện là 43.270.515 triệu đồng ⁽²⁾; dự phòng chung 10% là 4.726.506 triệu đồng để xử lý những vấn đề cấp thiết phát sinh, đảm bảo theo tiến độ thu ngân sách nhà nước để chi đầu tư ⁽³⁾, tương tự như vốn ngân sách trung ương theo Nghị quyết số 27/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội ⁽⁴⁾).

a) Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 theo từng nguồn vốn:

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong nước (vốn ngân sách tập trung): 11.277.287 triệu đồng (theo Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030; phân bổ 90% để thực hiện là 10.149.531 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 1.127.756 triệu đồng):

+ Vốn ngân sách tỉnh quản lý: 2.819.327 triệu đồng (phân bổ 90% để thực hiện là 2.537.394 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 281.933 triệu đồng).

+ Vốn ngân sách xã, phường quản lý theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ (gồm cả đầu tư, nâng cấp các tuyến đường đất đen khu vực dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh): 8.457.960 triệu đồng (phân bổ 90% để thực hiện là 7.612.137 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 845.823 triệu đồng).

- Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất: 4.887.500 triệu đồng (theo Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030; phân bổ 90% để thực hiện là 4.398.750 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 488.750 triệu đồng):

+ Vốn ngân sách tỉnh quản lý: 2.777.500 triệu đồng (phân bổ 90% để thực hiện là 2.499.750 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 277.750 triệu đồng).

+ Vốn ngân sách xã, phường quản lý (gồm cả đầu tư, nâng cấp các tuyến đường đất đen khu vực dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh): 2.110.000 triệu đồng (phân bổ 90% để thực hiện là 1.899.000 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 211.000 triệu đồng).

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 31.100.000 triệu đồng (theo Kế hoạch tài chính 05 năm tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030; phân bổ 90% để thực hiện là 27.990.000 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 3.110.000 triệu đồng):

+ Vốn ngân sách tỉnh quản lý: 30.034.478 triệu đồng (phân bổ 90% để thực hiện là 26.924.478 triệu đồng, dự phòng chung 10% là 3.110.000 triệu đồng).

+ Vốn hỗ trợ có mục tiêu cho ngân sách xã, phường quản lý áp dụng theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ (gồm cả đầu tư, nâng cấp các tuyến đường đất đen khu vực dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh): 1.065.522 triệu đồng (phân bổ đủ 100% kế hoạch vốn, phần dự phòng chung 10% đưa vào vốn ngân sách tỉnh quản lý).

⁽²⁾ Không bao gồm các nguồn vốn ODA ngân sách địa phương vay lại, vốn tăng thu, vốn của nhà tài trợ bổ sung vào ngân sách nhà nước do các nguồn vốn này không có dự toán thu, chi cố định.

⁽³⁾ Trường hợp có hụt thu thì sẽ không ảnh hưởng đến kế hoạch vốn đã phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án.

⁽⁴⁾ Quốc hội quy định dự phòng Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 do Hội đồng nhân dân các cấp quyết định theo quy định của pháp luật về đầu tư công và ngân sách nhà nước.

- Chi đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương (vốn ODA ngân sách địa phương vay lại): 247.704 triệu đồng *(khi có dự án đủ điều kiện vay, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030).*

- Chi đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết năm 2025: 482.359 triệu đồng *(khi xác định được số vốn tăng thu hằng năm các năm tiếp theo, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 để phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án).*

- Chi đầu tư từ vốn nhà tài trợ nộp vào ngân sách nhà nước: 2.171 triệu đồng *(khi có vốn của nhà tài trợ nộp vào ngân sách để chi đầu tư thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030).*

b) Giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 theo từng ngành, lĩnh vực:

* Vốn ngân sách tỉnh quản lý là 36.363.539 triệu đồng:

- Phân bổ 90% để thực hiện là 32.693.856 triệu đồng:

+ Giáo dục đào tạo và giáo dục nghề nghiệp: 2.430.570 triệu đồng ⁽⁵⁾ *(bao gồm dự phòng 1.067.000 triệu đồng, dự kiến bố trí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia hiện đại hóa, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 và các dự án khác khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).*

+ Y tế, dân số và gia đình: 2.430.793 triệu đồng ⁽⁶⁾ *(bao gồm dự phòng 1.234.000 triệu đồng, dự kiến bố trí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 và các dự án khác khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).*

+ Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số: 2.308.511 triệu đồng ⁽⁷⁾ *(bao gồm dự phòng 1.863.988 triệu đồng, dự kiến bố trí cho dự án khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).*

⁽⁵⁾ Theo Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Trung ương, mức chi NSNN cho giáo dục và đào tạo đạt tối thiểu 20% tổng chi NSNN, trong đó phân bổ chi đầu tư đạt ít nhất 5% tổng chi NSNN và chi cho giáo dục đại học đạt ít nhất 3% tổng chi NSNN. Do hiện nay chưa xác định được tổng chi NSNN trong giai đoạn 2026 - 2030 nên tạm thời bố trí đạt tối thiểu 5% (2.430 tỷ đồng) tổng chi đầu tư phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030 (48.586 tỷ đồng).

⁽⁶⁾ Tạm thời bố trí đạt tối thiểu 5% (2.430 tỷ đồng) tổng chi đầu tư phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030 (48.586 tỷ đồng) như lĩnh vực giáo dục.

⁽⁷⁾ Tạm giao theo Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh, và sẽ điều chỉnh lại để phù hợp với dự toán được Thủ tướng Chính phủ giao hằng năm *(như năm 2026 Thủ tướng Chính phủ giao chi đầu tư là 408.217 triệu đồng).*

+ Văn hóa: 972.022 triệu đồng ⁽⁸⁾ (bao gồm dự phòng 390.000 triệu đồng, dự kiến bố trí đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030 các năm còn lại (ngoài năm 2026 đã giao) và các dự án khác khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).

+ Khu công nghiệp, khu kinh tế: 160.000 triệu đồng.

+ Thể dục, thể thao: 10.554 triệu đồng.

+ Phát thanh, truyền hình, thông tấn: 14.554 triệu đồng.

+ Hạ tầng đô thị: 190.610 triệu đồng.

+ Công nghiệp: 1.659 triệu đồng.

+ Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi và thủy sản: 3.438.612 triệu đồng (bao gồm dự phòng 375.000 triệu đồng, dự kiến bố trí cho Dự án Chống chịu khí hậu và chuyển đổi tổng hợp vùng đồng bằng sông Cửu Long (MERIT) - tỉnh Cà Mau để đối ứng với vốn ODA khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định ⁽⁹⁾).

+ Giao thông: 12.521.050 triệu đồng (bao gồm dự phòng 2.462.859 triệu đồng, dự kiến bố trí đối ứng cho 02 dự án đường ven biển sử dụng vốn ODA khi đủ điều kiện và các dự án giao thông trọng điểm sử dụng vốn ngân sách trung ương trong nước, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định ⁽¹⁰⁾).

+ Quản lý nhà nước: 815.100 triệu đồng (bao gồm dự phòng 764.000 triệu đồng, dự kiến bố trí nâng cấp, cải tạo, mở rộng và xây dựng mới trụ sở hành chính cấp tỉnh và cấp xã khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).

+ Quốc phòng, an ninh: 2.855.774 triệu đồng (bao gồm dự phòng 1.600.000 triệu đồng, dự kiến bố trí cho trụ sở công an, quân sự cấp xã và cải tạo,

⁽⁸⁾ Theo Nghị quyết số 28/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội, nhà nước bảo đảm chi cho văn hóa hằng năm tối thiểu 2% tổng chi NSNN và tăng dần theo yêu cầu phát triển để thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong từng thời kỳ. Do hiện nay chưa xác định được tổng chi NSNN trong giai đoạn 2026 - 2030 nên tạm thời bố trí đạt tối thiểu 2% (972 tỷ đồng) tổng chi đầu tư phát triển trong giai đoạn 2026 - 2030 (48.586 tỷ đồng).

⁽⁹⁾ Do theo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ODA giai đoạn 2026 - 2030 được Thủ tướng Chính phủ thông báo tại Công văn số 871/TTg-KTTH ngày 24/7/2026 chỉ khoảng 1/3 nhu cầu của tỉnh (khả năng phải thực hiện qua 02 kỳ trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2035), nên trước mắt dự kiến bố trí vốn đối ứng ngân sách tỉnh theo tiến độ dự kiến bố trí vốn ODA để không dôi dư vốn ODA khi hoàn thành dự án. Trường hợp chưa đủ vốn thực hiện sẽ bổ sung từ dự phòng chung, tăng thu các năm và số vốn tiết kiệm từ các dự án đã hoàn thành.

⁽¹⁰⁾ Do theo dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ODA giai đoạn 2026 - 2030 được Thủ tướng Chính phủ thông báo tại Công văn số 871/TTg-KTTH ngày 24/7/2026 chỉ khoảng 1/3 nhu cầu của tỉnh (khả năng phải thực hiện qua 02 kỳ trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và giai đoạn 2031 - 2035), nên trước mắt dự kiến bố trí vốn đối ứng ngân sách tỉnh theo tiến độ dự kiến bố trí vốn ODA để không dôi dư vốn ODA khi hoàn thành dự án; phần còn lại dự kiến cho các dự án giao thông trọng điểm khác đang đăng ký nhu cầu ngân sách trung ương hỗ trợ. Trường hợp chưa đủ vốn thực hiện sẽ bổ sung từ dự phòng chung, tăng thu các năm và số vốn tiết kiệm từ các dự án đã hoàn thành.

nâng cấp các phân trại tạm giam và kho vật chứng khi đủ điều kiện, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định).

+ Quy hoạch: 26.000 triệu đồng.

+ Đối ứng Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030: 1.420.690 triệu đồng ⁽¹¹⁾.

Căn cứ theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình đang trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại cùng Kỳ họp này, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết cho 53 xã, phường (*giao Hội đồng nhân dân các xã, phường phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đến nội dung, hoạt động, lĩnh vực chi, danh mục dự án đầu tư công của Chương trình, đảm bảo đúng đối tượng theo quy định*) và 01 nhiệm vụ chi đầu tư hạ tầng cho các sở, ngành (*giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho từng dự án sau khi đủ điều kiện theo quy định*) theo quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình.

+ Thanh toán khối lượng tồn đọng sau quyết toán: 50.000 triệu đồng, giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết sau khi dự án đủ điều kiện theo quy định.

+ Nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: 46.625 triệu đồng, giao Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết sau khi dự án đủ điều kiện theo quy định.

+ Ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh để cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách trên địa bàn tỉnh: 1.811.000 triệu đồng.

+ Cấp vốn điều lệ cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: 794.327 triệu đồng theo mức vốn tối thiểu được quy định (*Quỹ Bảo vệ môi trường: 10.000 triệu đồng; Quỹ Hỗ trợ Nông dân tỉnh: 42.977 triệu đồng; Quỹ Phát triển đất 66.350 triệu đồng; Quỹ Nhà ở 675.000 triệu đồng*) ⁽¹²⁾.

+ Phần thưởng bằng hình thức hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình không quá 10 tỷ/xã cho các xã hoàn thành đúng kế hoạch bàn giao mặt bằng thực hiện tuyến đường bộ cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, đường giao thông ra đảo Hòn Khoai và cảng Hòn Khoai trước ngày 15/12/2025 theo Kế hoạch số 0200/KH-UBND ngày 22/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh: 70.000 triệu đồng.

+ Số vốn tiết kiệm khi phân bổ Kế hoạch vốn năm 2026 (5%) theo Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ: 325.405 triệu đồng.

⁽¹¹⁾ Theo Quyết định số 16/2026/QĐ-TTg ngày 15/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 4341/BNMT-VPĐP ngày 04/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, tỷ lệ bố trí vốn đối ứng NSDP của tỉnh Cà Mau là 88% số vốn NSTW hỗ trợ (1.614.420 triệu đồng).

⁽¹²⁾ Nhu cầu bổ sung thêm vốn điều lệ của các Quỹ sẽ được xem xét khi được cấp thẩm quyền điều chỉnh mức vốn điều lệ của từng Quỹ theo quy định.

- Dự phòng chung 10%: 3.669.683 triệu đồng (*dự kiến bố trí cho các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch khu công nghiệp, khu kinh tế, dự án không gian trung bày muối và hạ tầng kỹ thuật, các dự án trọng điểm sau khi đủ điều kiện theo quy định*), giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết kế hoạch vốn sau khi các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định, phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn.

* Vốn ngân sách xã, phường quản lý là 11.633.482 triệu đồng (*gồm cả đầu tư, nâng cấp các tuyến đường đất đen khu vực dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh*):

- Phân bổ 90% để thực hiện là 10.576.659 triệu đồng ⁽¹³⁾, Ủy ban nhân dân các xã, phường quản lý chi, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định đối với nguồn ngân sách tập trung và nguồn xổ số kiến thiết; riêng đối với nguồn thu tiền sử dụng đất, giao Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết cho các xã, phường sau khi quy định về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giai đoạn 2026 - 2030 được ban hành.

- Dự phòng chung 10%: 1.056.823 triệu đồng, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ chi tiết cho các xã, phường trong năm 2030 theo khả năng cân đối thực tế của nguồn vốn.

(*Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

Trên đây là Tờ trình thông qua Nghị quyết về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị (*kèm theo dự thảo Nghị quyết và các Phụ lục*).

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 664/TTr-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các Phòng: KTTH, NN-XD;
- Lưu: VT, G, TH99/8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Văn Bi

⁽¹³⁾ Nguồn vốn ngân sách tập trung và nguồn thu tiền sử dụng đất phân bổ 90%; riêng nguồn xổ số kiến thiết hỗ trợ phân bổ 100%, phần dự phòng chung 10% đưa vào dự phòng chung của vốn ngân sách tỉnh quản lý.